

Số: /KH-UBND

Văn Giang, ngày 01 tháng 7 năm 2021

## **KẾ HOẠCH**

### **Triển khai thực hiện lộ trình nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở giai đoạn 1 (2021-2025)**

Thực hiện Kế hoạch số 84/KH-UBND ngày 02/6/2021 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc triển khai thực hiện lộ trình nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở giai đoạn 1 (2021-2025); UBND huyện Văn Giang ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện lộ trình nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên, cán bộ quản lý trong các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học, trung học cơ sở giai đoạn 1 (2021-2025) như sau:

#### **I. MỤC TIÊU**

##### **1. Mục tiêu chung**

- Nhằm triển khai thực hiện tốt lộ trình nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở theo quy định tại Nghị định số 71/2020/NĐ-CP ngày 30/6/2020 của Chính phủ quy định lộ trình thực hiện nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở (sau đây gọi tắt là Nghị định số 71) và đạt các chỉ tiêu đào tạo nâng trình độ chuẩn theo Kế hoạch số 681/KH-BGDĐT ngày 28/8/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo thực hiện lộ trình nâng chuẩn được đào tạo của giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở giai đoạn I (2020-2025).

- Làm căn cứ để các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học và trung học cơ sở chỉ đạo, xây dựng kế hoạch thực hiện lộ trình nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên hằng năm.

##### **2. Chỉ tiêu cụ thể**

Đến hết ngày 31/12/2025, bảo đảm tỷ lệ giáo viên thuộc đối tượng thực hiện nâng trình độ chuẩn được đào tạo như sau:

- Cấp học mầm non: Đảm bảo 65% giáo viên mầm non tham gia đào tạo, trong đó có 75% đã hoàn thành chương trình đào tạo và được cấp bằng cao đẳng sư phạm. (Trong đó 100% giáo viên mầm non công lập tham gia đào tạo và được cấp bằng).

- Cấp học tiểu học: Đảm bảo 95% giáo viên tiểu học tham gia đào tạo, trong đó có 75% hoàn thành chương trình đào tạo và được cấp bằng cử nhân;

- Cấp học trung học cơ sở: Đảm bảo 90% giáo viên trung học cơ sở tham gia đào tạo, trong đó có 70% hoàn thành chương trình đào tạo và được cấp bằng cử nhân.

## **II. ĐỐI TƯỢNG THỰC HIỆN NÂNG TRÌNH ĐỘ CHUẨN ĐƯỢC ĐÀO TẠO**

1. Đối tượng thực hiện nâng trình độ chuẩn được đào tạo gồm giáo viên trong các cơ sở giáo dục công lập, tư thực:

- Giáo viên mầm non chưa có bằng tốt nghiệp cao đẳng sư phạm trở lên, tính từ ngày 01/7/2020 còn đủ 07 năm công tác (84 tháng) đến tuổi được nghỉ hưu;

- Giáo viên tiểu học chưa có bằng cử nhân thuộc ngành đào tạo giáo viên tiểu học hoặc chưa có bằng cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm trở lên, tính từ ngày 01/7/2020 còn đủ 08 năm công tác (96 tháng) đối với giáo viên có trình độ trung cấp, còn đủ 07 năm công tác (84 tháng) đối với giáo viên có trình độ cao đẳng đến tuổi được nghỉ hưu;

- Giáo viên trung học cơ sở chưa có bằng cử nhân thuộc ngành đào tạo giáo viên hoặc chưa có bằng cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm trở lên, tính từ ngày 01/7/2020 còn đủ 07 năm công tác (84 tháng) đến tuổi được nghỉ hưu.

2. Việc xác định tuổi nghỉ hưu thực hiện theo Nghị định số 135/2020/NĐ-CP ngày 18/11/2020 của Chính phủ quy định tuổi nghỉ hưu.

## **III. NGUYÊN TẮC, CÁCH THỨC CHỌN CỬ GIÁO VIÊN THAM GIA ĐÀO TẠO NÂNG TRÌNH ĐỘ CHUẨN**

1. Lộ trình và tổ chức thực hiện lộ trình nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên phải bảo đảm phù hợp với thực trạng đội ngũ giáo viên và điều kiện của các cơ sở giáo dục; không để xảy ra tình trạng thiếu giáo viên giảng dạy vì lí do cử giáo viên đi đào tạo.

2. Đối tượng giáo viên tham gia đào tạo nâng trình độ chuẩn được đào tạo phải bảo đảm đúng độ tuổi, trình độ đào tạo của giáo viên. Ưu tiên bố trí những giáo viên còn ít thời gian công tác (tính đến tuổi nghỉ hưu) tham gia đào tạo trước.

Trường hợp giáo viên không còn đủ năm công tác, không thuộc đối tượng thực hiện nâng trình độ chuẩn được đào tạo thì thực hiện theo quy định tại Thông tư số 24/2020/TT-BGDĐT ngày 25/8/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định sử dụng giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục trong các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học, trung học cơ sở chưa đáp ứng trình độ chuẩn được đào tạo.

3. Việc chọn cử giáo viên thực hiện lộ trình nâng trình độ chuẩn được đào tạo phải bảo đảm khách quan, công khai, công bằng và hiệu quả.

#### **IV. THỜI GIAN, PHƯƠNG THỨC, SỐ LƯỢNG THỰC HIỆN ĐÀO TẠO NÂNG TRÌNH ĐỘ CHUẨN**

**1. Thời gian thực hiện giai đoạn 1:** Đến hết ngày 31/12/2025.

Thời gian đào tạo hệ vừa làm vừa học theo chương trình đào tạo liên thông các ngành đào tạo giáo viên như sau:

- Từ trung cấp lên cao đẳng hoặc từ cao đẳng lên đại học: 2 năm;
- Từ trung cấp lên đại học: 3 năm.

**2. Phương thức thực hiện**

Việc đào tạo nâng trình độ chuẩn của giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở và được thực hiện theo phương thức giao nhiệm vụ, đặt hàng, hoặc đấu thầu theo quy định hiện hành của pháp luật. (Do UBND tỉnh quyết định)

**3. Số lượng giáo viên thực hiện nâng trình độ chuẩn được đào tạo**

Giai đoạn 2021-2025, dự kiến toàn huyện có số giáo viên đi thực hiện nâng trình độ chuẩn được đào tạo là 204 giáo viên, trong đó:

- Đối với công lập: Có 134 giáo viên, gồm: 05 giáo viên mầm non trong đó (đang tham gia đào tạo 05 giáo viên); tiểu học có 94 giáo viên trong đó (đang tham gia đào tạo 83 giáo viên, còn lại 11 giáo viên); trung học cơ sở 35 giáo viên trong đó (đang tham gia đào tạo 28 giáo viên, còn lại 07 giáo viên).

- Đối với ngoài công lập (cấp mầm non): Có 70 giáo viên, trong đó 23 giáo viên đang đào tạo, còn 47 giáo viên.

Dự kiến số lượng giáo viên từng năm học thực hiện nâng trình độ chuẩn được đào tạo tại Phụ lục 1, phụ lục 2 đính kèm.

#### **V. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP**

**1. Tiêu chí cử giáo viên tham gia đào tạo nâng trình độ chuẩn**

- Thuộc đối tượng tại Mục II của Kế hoạch;
- Những giáo viên còn ít năm công tác tính đến tuổi nghỉ hưu, giáo viên có trình độ trung cấp thực hiện nâng trình độ chuẩn trước;
- Những giáo viên đang mang thai, hoặc nuôi con nhỏ, hoặc có hoàn cảnh khó khăn có thể linh hoạt thực hiện sau (nếu có nhu cầu);
- Các trường hợp cụ thể khác do các cơ sở quy định cụ thể.

**2. Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện.**

- Hằng năm, trên cơ sở căn cứ vào đối tượng, nguyên tắc, tiêu chí cử giáo viên thực hiện nâng trình độ chuẩn được đào tạo, các cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông xây dựng kế hoạch, gửi Phòng Giáo dục và Đào tạo tổng hợp;

- Phòng Giáo dục và Đào tạo tham mưu UBND huyện ban hành kế hoạch 5 năm theo lộ trình 2021-2025 và Kế hoạch từng năm, gửi Sở Giáo dục và Đào tạo tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh, Bộ Giáo dục và Đào tạo theo quy định.

### **3. Bố trí, sắp xếp giáo viên ở các cơ sở giáo dục hợp lý, bảo đảm thuận lợi cho giáo viên vừa làm, vừa học**

Trong quá trình xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch, các cơ sở cần xây dựng phương án và có giải pháp bố trí, sắp xếp, điều tiết, phân công nhiệm vụ cho giáo viên hợp lý, nhằm bảo đảm nguyên tắc có đủ giáo viên giảng dạy và tạo điều kiện thuận lợi cho giáo viên tham gia đào tạo theo hình thức vừa làm, vừa học.

### **4. Thực hiện chế độ, chính sách cho giáo viên**

Các cơ sở giáo dục có trách nhiệm bảo đảm thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách về lương, phụ cấp và các chế độ khác (nếu có) cho giáo viên theo đúng các quy định hiện hành.

### **5. Thực hiện công tác kiểm tra, giám sát quá trình đào tạo để bảo đảm chất lượng đào tạo**

Phòng Giáo dục và Đào tạo phối hợp với Phòng Nội vụ thực hiện kiểm tra, giám sát và nắm bắt thông tin thường xuyên với các cơ sở giáo dục, các giáo viên tham gia đào tạo và cơ sở đào tạo trong suốt quá trình triển khai thực hiện đào tạo nâng chuẩn cho giáo viên để bảo đảm chất lượng hiệu quả.

## **VI. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

1. Kinh phí thực hiện lộ trình nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên đối với các trường công lập do ngân sách nhà nước chi bảo đảm theo quy định của Luật Ngân sách và các nguồn kinh phí khác theo quy định của pháp luật; cụ thể:

- Hằng năm, các trường có trách nhiệm xây dựng kế hoạch gửi Phòng Giáo dục và Đào tạo; Phòng Giáo dục và Đào tạo phối hợp cùng Phòng Nội vụ, Phòng Tài chính - Kế hoạch tổng hợp dự toán kinh phí, tham mưu UBND huyện gửi Sở Tài chính thẩm định trình HĐND và UBND tỉnh phê duyệt theo đúng quy định của Luật ngân sách Nhà nước. Dự kiến UBND tỉnh hỗ trợ 50%, UBND huyện 50% tổng số kinh phí thực hiện lộ trình nâng chuẩn cho giáo viên.

- Các cơ sở giáo dục tự thực tự bảo đảm kinh phí từ nguồn thu hợp pháp của nhà trường để chi trả các chế độ cho giáo viên được cử đi đào tạo nâng trình độ chuẩn theo đúng quy định.

2. Dự kiến tổng kinh phí thực hiện nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên công lập giai đoạn 2021-2025 là **486.000.000 đồng (Bằng chữ: Bốn trăm tám mươi sáu triệu đồng)**. (Chi tiết tại Phụ lục 1).

## **VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Phòng Giáo dục và Đào tạo**

- Là cơ quan thường trực, tham mưu giúp UBND huyện ban hành kế hoạch thực hiện nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở giai đoạn 2021-2025 và hằng năm;

- Hướng dẫn các cơ sở giáo dục xây dựng kế hoạch thực hiện hằng năm và tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch nhằm đạt được mục tiêu đề ra;

- Phối hợp với Đài truyền thanh huyện tổ chức tuyên truyền việc thực hiện Nghị định số 71/2020/NĐ-CP;

- Tổng hợp, báo cáo tình hình và kết quả đào tạo nâng chuẩn với UBND huyện và Sở Giáo dục và Đào tạo theo quy định.

### **2. Phòng Nội vụ**

- Phối hợp với Phòng Giáo dục và Đào tạo, các cơ sở giáo dục và các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện Kế hoạch này;

- Phối hợp tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện lộ trình đào tạo nâng trình độ chuẩn cho giáo viên của các cơ sở giáo dục và việc bố trí, sắp xếp, chọn cử giáo viên tham gia đào tạo; việc bố trí, sử dụng giáo viên sau đào tạo; việc thực hiện chế độ chính sách theo quy định.

### **3. Phòng Tài chính-Kế hoạch**

Chủ trì, phối hợp với Phòng Giáo dục và Đào tạo và các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu HĐND huyện bố trí kinh phí thực hiện việc nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên theo Kế hoạch; hướng dẫn các đơn vị quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện Kế hoạch đúng quy định.

### **4. Các phòng, ngành có liên quan**

Phối hợp với Phòng Giáo dục và Đào tạo và các cơ quan, đơn vị có liên quan tuyên truyền, triển khai, theo dõi, giám sát có hiệu quả việc thực hiện Kế hoạch này theo chức năng, nhiệm vụ của đơn vị.

### **5. Các cơ sở giáo dục**

- Triển khai đến 100% cán bộ, giáo viên trong đơn vị Nghị định số 71/2020/NĐ-CP; Thông tư 24/2020/TT-BGDĐT ngày 28/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định sử dụng giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục trong các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học, trung học cơ sở chưa đáp ứng được trình độ chuẩn được đào tạo.

- Căn cứ Kế hoạch này, xây dựng kế hoạch giai đoạn 2021-2025 và kế hoạch hằng năm thực hiện nâng trình độ chuẩn được đào tạo giáo viên, cán bộ quản lý chưa đáp ứng trình độ chuẩn trong các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học, trung học cơ sở thuộc quyền quản lý. Gửi kế hoạch giai đoạn 5 năm và kế hoạch năm 2021 về Phòng Giáo dục và Đào tạo sau 30 ngày kể từ ngày ban hành Kế hoạch này. Kế hoạch của các năm tiếp theo báo cáo về Phòng Giáo dục và Đào tạo trước ngày 15 tháng 12 của năm trước liền kề với năm thực hiện.

- Bố trí, sắp xếp công việc của giáo viên phù hợp để tạo điều kiện thuận lợi cho giáo viên vừa làm, vừa học; bảo đảm các chế độ, chính sách đối với giáo viên theo quy định.

Trong quá trình triển khai Kế hoạch, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị phản ánh về Phòng Giáo dục và Đào tạo để tổng hợp, báo cáo UBND huyện xem xét, giải quyết./.

**Nơi nhận:**

- Sở Giáo dục và Đào tạo;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND huyện;
- Các phòng: GD-ĐT, TC-KH, Nội vụ;
- Các trường Mầm non, Tiểu học, THCS, Tiểu học và THCS;
- Lưu: VT. ✓

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Thị An**

**LỘ TRÌNH, DỰ KIẾN KINH PHÍ NÂNG CHUẨN TRÌNH ĐỘ GIÁO VIÊN GIAI ĐOẠN 2020-2025**

(Kèm theo Kế hoạch số ...../KH-UBND ngày 01/7/2021 của UBND huyện)

TT	Cấp học	Tổng số cần phải đi học 2020-2030	Số GV đi học 2021-2025	Số đang theo học	Số tiếp tục đi học năm 2021		2022		2023		2024		2025		Tổng số người (2022-2025)	Tổng kinh phí (triệu đồng)
					số người	số tiền (triệu)	số người	số tiền (triệu)	số người	số tiền (triệu)	số người	số tiền (triệu)	số người	số tiền (triệu)		
1	Mầm non	5	5	5	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
2	Tiểu học	97	94	83	83	4	108	3	81	3	81	3	81	1	27	297
3	THCS	40	35	28	28	3	81	3	81	3	81	1	27	0		189
	<b>Tổng</b>	<b>142</b>	<b>134</b>	<b>116</b>	<b>-</b>	<b>7</b>	<b>189</b>	<b>6</b>	<b>162</b>	<b>4</b>	<b>108</b>	<b>1</b>	<b>27</b>	<b>1</b>	<b>27</b>	<b>486</b>

**LỘ TRÌNH NÂNG CHUẨN TRÌNH ĐỘ GIÁO VIÊN GIAI ĐOẠN 2020-2025**  
**CẤP HỌC: MẦM NON (NGOÀI CÔNG LẬP)**

(Kèm theo Kế hoạch số ...../KH-UBND ngày 01/7/2021 của UBND huyện)

TT	Tổng số cần phải đi học 2020-2030	Số GV đi học 2021-2025	Tỷ lệ giáo viên đi học	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025
1	109	70	64%	10	15	15	15	15